

Số: 41/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Ninh, ngày 17 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 51/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2025 về việc “*Tranh chấp về ly hôn, nuôi con*”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đàm Thị H, sinh năm 1994

- Bị đơn: Anh Ngô Văn T, sinh năm 1990

Đều có nơi thường trú: thôn F, xã H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, ngày 09 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, ngày 09 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đàm Thị H và anh Ngô Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Đàm Thị H và anh Ngô Văn T thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Đàm Thị H và anh Ngô Văn T có 02 con chung là Ngô Yến N, sinh ngày 05/11/2016 và Ngô Tường V, sinh ngày 20/9/2019. Các đương sự thoả thuận chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Ngô Yến N đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh T1 là

người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Ngô Tường V đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** không có.

- **Về khoản nợ chung:** không có.

- **Về án phí:** Chị Đàm Thị H tự nguyện chịu 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000593 ngày 14/8/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho chị H số tiền 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Chị H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã Quảng Hà, tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn + hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Mạnh